

Bản án số: 58/2017/HSST

Ngày : 24/10/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU- TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Anh Sơn

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Đức Vĩ

2. Bà Hồ Thị Huệ

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Lệ Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKSND huyện QL tham gia phiên toà:

Bà Vũ Thị Ngân - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 10 năm 2017, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện QL, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2017/HSST ngày 12/10/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn K** - Sinh năm: 1961

Nơi ĐKKHKT: Xóm TĐ, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở: Không ổn định. Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 2/10; Nghề nghiệp: Không

Con ông: Nguyễn Văn D (Đã chết) và con bà Trần Thị N (1928).

Vợ: Vũ Thị D - Sinh năm 1964 đã bỏ đi không rõ địa chỉ và có 02 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1987

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 23/12/1993 trộm cắp tài sản. Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ An xử phạt 9 tháng tù.

- Ngày 15/8/1996 trộm cắp tài sản. Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 9 tháng tù.

- Ngày 24/8/2000 trộm cắp tài sản. Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù.

- Ngày 15/03/2003 trộm cắp tài sản. Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ An xử phạt 36 tháng tù.

- Ngày 25/05/2006 trộm cắp tài sản. Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ An xử phạt 36 tháng tù.

- Ngày 9/8/2010 trộm cắp tài sản. UBND tỉnh Nghệ An quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục 24 tháng theo quyết định 3424 ngày 4/8/2010.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/8/2017 cho đến nay.

- *Người bị hại:*

1/ Chị Hồ Thị L, sinh năm 1962 – vắng mặt

Địa chỉ: Xóm 6, xã Quỳnh Nghĩa, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

2/ Chị Phạm Thúy H, sinh năm 1993 - vắng mặt

Địa chỉ: Xóm Nghĩa Phú, xã Quỳnh Nghĩa, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

3/ Chị Hồ Thị T, sinh năm 1987 – vắng mặt

Địa chỉ: Xóm 7, xã Quỳnh Nghĩa, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

4/ Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1971 – có mặt

Địa chỉ: Xóm 5, xã Quỳnh Hậu, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

5/ Chị Hồ Thị N1, sinh năm 1965 – vắng mặt

Địa chỉ: Xóm 7, xã Quỳnh Nghĩa, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh Đậu Đức C, sinh năm 1972 – vắng mặt

Địa chỉ: Xóm 8, xã Quỳnh Văn, huyện QL, tỉnh Nghệ An

2/ Anh Hồ Văn T, sinh năm 1979 – vắng mặt

Địa chỉ: Xóm 3, xã Quỳnh Nghĩa, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn K bị VKSND huyện QL truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 17/7/2017 đến ngày 22/8/2017, Nguyễn Văn K đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện QL, tỉnh Nghệ An cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 9 giờ sáng ngày 17/7/2017, Nguyễn Văn K là đối tượng không có nghề nghiệp đi xe đạp đến chợ Cây Đề thuộc xóm 4, xã Quỳnh Nghĩa, huyện QL, tỉnh Nghệ An tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. K phát hiện thấy một chiếc xe đạp điện tự chế khung màu trắng đen (là loại xe đạp thường nhưng lắp thêm động cơ để sử dụng như xe đạp điện) của chị Hồ Thị L đang để ở cổng chợ không có người trông giữ, K bỏ lại chiếc xe đạp của mình rồi lấy trộm chiếc xe đạp điện đem đến bán cho Đậu Đức C với số tiền 600.000đồng. Số tiền bán xe có được, K đã dùng vào việc chi tiêu, sinh hoạt ăn uống cá nhân hàng ngày.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 16 giờ ngày 25/7/2017, Nguyễn Văn K đi bộ đến chợ thuộc xóm 8, xã Quỳnh Hậu, huyện QL, tỉnh Nghệ An tìm tài sản của ai để sơ sở thì trộm cắp. K nhìn thấy một chiếc xe đạp điện màu xanh da trời của chị Nguyễn Thị H1 đang dựng bên cạnh chợ, không có người trông giữ. K đã lấy trộm chiếc xe đạp điện đem đến bán cho Đậu Đức C với số tiền 800.000đồng và C phụ thêm cho K một chiếc xe đạp thường cũ để đi về. Số tiền bán xe có được K đã chi tiêu, sinh hoạt ăn uống cá nhân hàng ngày.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 9 giờ 30 phút ngày 16/8/2017, Nguyễn Văn K đi xe đạp đến chợ Cây Đề thuộc xóm 4, xã Quỳnh Nghĩa, huyện QL, tỉnh Nghệ An tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. K phát hiện thấy một chiếc xe đạp điện màu đen, có bàn đạp của chị Hồ Thị N1 mượn của anh Hồ Văn T đang để ở gần chợ. Lợi dụng sơ hở, không có người trông giữ K bỏ lại chiếc xe đạp cũ của mình rồi lấy trộm chiếc xe đạp điện đem đến bán cho Đậu Đức C với số tiền 800.000đồng và C phụ thêm cho K một chiếc xe đạp thường cũ để đi về. Số tiền bán xe có được K dùng vào việc chi tiêu, sinh hoạt ăn uống cá nhân hàng ngày.

Vụ thứ tư: Vào khoảng 10 giờ ngày 20/8/2017, Nguyễn Văn K đi bộ đến bưu điện xã Quỳnh Nghĩa thì phát hiện thấy một chiếc xe đạp điện tự chế khung màu trắng của chị Phạm Thúy H đang để ở gần Bưu điện. Lợi dụng sơ hở, không có người trông coi K đã lấy trộm chiếc xe đem đến bán cho Đậu Đức C với số tiền 600.000đồng. Số tiền bán xe có được K dùng vào việc chi tiêu, ăn uống sinh hoạt cá nhân hàng ngày.

Vụ thứ năm: Vào khoảng 10 giờ ngày 22/8/2017, cũng như các lần trước đó Nguyễn Văn K đi bộ đến chợ Cây Đề thuộc xóm 4, xã Quỳnh Nghĩa, huyện QL, tỉnh Nghệ An tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. K nhìn thấy 01 chiếc xe đạp điện tự chế, khung màu xanh ngọc của chị Hồ Thị Tđang để trước cổng chợ. Lợi dụng sơ hở không có người trông giữ, K đã lấy trộm chiếc xe rồi đi lên thị trấn Cầu Giát. Trên đường đi đến thị trấn Cầu Giát thì có một số người đi theo hỏi K về nguồn gốc chiếc xe. K nghĩ hành vi trộm cắp tài sản của mình đã bị phát hiện nên K đã đến đồn Công an Bãi Ngang, huyện QL, tỉnh Nghệ An xin đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản của mình đồng thời giao nộp lại cho Công an 01 chiếc xe đạp điện tự chế màu xanh ngọc cùng với số tiền 2.340.000 đồng là số tiền có được từ việc bán tài sản do trộm cắp mà có.

Ngày 24/8/2017, Hội đồng định giá tài sản UBND huyện QL kết luận:

- Chiếc xe đạp điện tự chế khung màu trắng đen của chị Hồ Thị L có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.500.000đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*)

- Chiếc xe đạp điện màu xanh da trời của chị Nguyễn Thị H1 có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 5.000.000đồng (*Năm triệu đồng*)
 - Chiếc xe đạp điện màu đen của chị Hồ Thị N1 mượn anh Hồ Văn T có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 3.500.000 đồng (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng*)
 - Chiếc xe đạp điện tự chế màu trắng của chị Phạm Thúy H có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.900.000đồng (*Hai triệu chín trăm nghìn đồng*)
 - Chiếc xe đạp điện tự chế màu xanh ngọc của chị Hồ Thị Tc có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.500.000đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*)
- Tổng giá trị các tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 16.400.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 11/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện QL đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện VKS giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản gì lớn.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên miễn xét.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.340.000 đồng do Nguyễn Văn K phạm tội mà có. Truy thu của Nguyễn Văn K 460.000 đồng tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước.

Các vật chứng thu hồi được đã trả lại cho người bị hại nên miễn xét.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Văn K không có nghề nghiệp, nơi ở ổn định, việc trộm cắp tài sản là nguồn thu nhập duy nhất để nuôi sống bản thân, bị cáo đã có nhiều hành vi lén lút chiếm

đoạt tài sản của nhiều người với tổng giá trị 16.400.000 đồng. Hành vi phạm tội của K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Xét vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên nhiều địa bàn dân cư trong toàn huyện. Bị cáo có nhân thân xấu, lười lao động, không có nghề nghiệp dẫn đến thực hiện nhiều hành vi phạm tội, bị cáo không có nghề nghiệp, việc thường xuyên trộm cắp tài sản là nguồn thu nhập chính duy trì cuộc sống hàng ngày của bản thân, thể hiện sự chuyên nghiệp, xem thường pháp luật, xem thường dư luận xã hội. Vì vậy cần lên một mức án nghiêm, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Nhưng xét bị cáo khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Vì vậy xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

Về vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu không ai có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.340.000 đồng, truy thu 460.000 đồng tiền thu lợi bất chính do Nguyễn Văn K phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn K 42 (Bốn hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/8/2017.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền thu lợi bất chính thu giữ của Nguyễn Văn K 2.340.000 đồng (theo biên lai thu tiền số 0002474 ngày 09/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QL).

Truy thu của Nguyễn Văn K 460.000 đồng tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên

quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày N1 yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND H. QL;
- Công an H. QL;
- THADS H. QL;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu HS – VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Anh Sơn